

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUY PHONG
TỈNH BÌNH THUẬN**

Bản án số: **46/2017/HSST**
Ngày 28/7/2017

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH BÌNH THUẬN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Hoàn Kiếm

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Lê Thụy, Giám đốc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai T
2. Bà Nguyễn Thị Lai, Cán bộ hưu trí

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Thanh Lê Anh Tuấn, Thư ký
Tòa án nhân dân huyện T

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tham gia phiên tòa: Ông Lâm
Đa Cha, Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 7 năm 2017, tại Trung tâm học tập cộng đồng thị trấn
Phan Rí Cửa, huyện T, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 49/2017/HSST,
ngày 07 tháng 7 năm 2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn C, sinh năm 1991 tại Bình Thuận; nhân khẩu thường trú và chỗ
ở: khu phố Hải Tân 3, thị trấn Phan Rí Cửa, huyện T, tỉnh Bình Thuận; trình độ
học vấn: không biết chữ; nghề nghiệp: không; tiền án, tiền sự: không; con ông
Nguyễn S và bà Lê Thị D; bị tạm giam từ ngày 05/6/2017; có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Nguyễn Văn H, sinh năm 1990; trú
tại: thôn Hiệp Đức 2, xã Chí Công, huyện T, tỉnh Bình Thuận; vắng mặt.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Nguyễn Văn C bị Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố về hành vi phạm tội như sau: Nguyễn Văn C đã bán heroin cho Nguyễn Thanh Th 02 lần 04 tép heroin, được 380.000 đồng và bán cho Nguyễn Văn H 01 lần 01 tép heroin, được 100.000 đồng. Tổng cộng C đã 03 lần bán 05 tép heroin, thu lợi 480.000 đồng, cụ thể:

Lần 01: Khoảng 10 giờ ngày 05/6/2017, tại khu vực phòng khám đa khoa thị trấn Phan Rí Cửa. C đã bán 02 tép heroin cho Th, được 180.000 đồng.

Lần 02: Khoảng 14 giờ cùng ngày 05/6/2017, tại khu vực phòng khám đa khoa thị trấn Phan Rí Cửa. C đã bán 02 tép heroin cho Th, được 200.000 đồng.

Lần 03: Khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày 05/6/2017, Th điện thoại di động số thuê bao 01638180852 cho C hỏi mua 02 tép heroin cho H sử dụng, nên C hẹn Th đến tại khu vực phòng khám đa khoa thị trấn Phan Rí Cửa để mua bán. Th và H đến chỗ hẹn, H trực tiếp hỏi C mua 02 tép Heroin, C nói chỉ còn 01 tép giá 100.000 đồng, H đồng ý mua. Khi C và H vừa mua bán heroin xong thì bị bắt quả tang thu giữ trong người của Hùng: 01 đoạn ống nhựa màu trắng - xanh, kích thước 01cm x 1,5cm, hàn kín 02 đầu, bên trong chứa chất màu trắng (niêm phong ký hiệu M) và số tiền 100.000 đồng. H khai 01 tép ma túy này vừa mua của C với giá 100.000 đồng; riêng số tiền còn lại trong người 100.000 đồng bị thu giữ là của cá nhân Hùng; thu giữ trong người của C: số tiền 270.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Masstel màu nâu-đen, có sim thuê bao số 01638180852. C khai nhận: trong số tiền 270.000 đồng thì có 100.000 đồng vừa bán 01 tép ma túy cho Hùng; còn 01 điện thoại trên, C dùng liên lạc mua bán ma túy.

Tại bản kết luận giám định số 355/KLGD-PC54 ngày 07.6.2017 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận kết luận: Mẫu M gửi giám định có khối lượng 0,0225gam; là Heroin.

Tại bản cáo trạng số: 50/QĐ/KSĐT/VKS-HS, ngày 07/7/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn C về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Kiểm sát viên đề nghị: điểm b khoản 2 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 33 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C từ 7 năm đến 7 năm 6 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào các chứng cứ và các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên và bị cáo.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa, lời khai của bị cáo Nguyễn Văn C phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có cơ sở khẳng định bị cáo đã thực hiện hành vi như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát.

Bị cáo Nguyễn Văn C là công dân nhận thức được hành vi của mình, biết hành vi mua bán các loại ma túy là vi phạm pháp luật hình sự nhưng với bản tính tham lam, xem thường pháp luật nên bị cáo đã mua heroin bán lại cho những người nghiện để kiếm lời.

Khoảng 10 giờ ngày 05/6/2017, tại khu vực Phòng khám đa khoa thị trấn Phan Rí Cửa, bị cáo C đã bán 02 tép heroin cho Nguyễn Thanh Th thu được 180.000 đồng.

Khoảng 14 giờ cùng ngày 05/6/2017, tại khu vực Phòng khám đa khoa thị trấn Phan Rí Cửa, bị cáo C tiếp tục bán 02 tép heroin cho Th thu được 200.000 đồng.

Khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày 05/6/2017, Th điện thoại di động số thuê bao 01638180852 cho C hỏi mua 02 tép heroin dùm cho Nguyễn Văn Hùng, nên C hẹn Th đến tại khu vực Phòng khám đa khoa thị trấn Phan Rí Cửa để mua bán. Th và H đến chỗ hẹn, H trực tiếp hỏi C mua 02 tép heroin, C nói chỉ còn 01 tép giá 100.000 đồng, H đồng ý mua. Khi C và H vừa mua bán heroin xong thì bị bắt quả tang

Hành vi bán heroin cho Nguyễn Thanh Th 02 lần 04 tép heroin thu được 380.000 đồng và bán cho Nguyễn Văn H 01 lần 01 tép heroin thu được 100.000 đồng của bị cáo Nguyễn Văn C đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Hành vi của bị cáo đã xâm hại đến chế độ quản lý độc quyền về ma túy của Nhà nước ta, đe dọa nghiêm trọng đến an toàn, trật tự công cộng, sức khỏe và sự phát triển lành mạnh của nòi giống cũng như ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội; nên phải xử lý bị cáo thật nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian dài, nhằm giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, đồng thời qua đó nhằm giáo dục và phòng ngừa chung.

Trong giai đoạn điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 điều 46 Bộ luật hình sự; xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt để thể hiện tính nhân đạo của pháp luật nhà nước chúng ta.

Về nguồn gốc heroin, bị cáo khai nhận mua từ Phan Văn Danh nhưng Danh không thừa nhận nên chưa có cơ sở xử lý Danh mà tiếp tục xác minh xử lý sau là phù hợp nên không xem xét.

Về phần tang vật của vụ án: 01 điện thoại di động hiệu Masstel màu nâu-đen, có sim thuê bao số 01638180852 của Nguyễn Văn C là công cụ dùng vào việc phạm tội nên tịch thu sung quỹ Nhà nước; 01 đoạn ống nhựa màu trắng xanh đã cắt lấy mẫu, được niêm phong trong phong bì số 355 và 01 dao lam đã sử dụng là vật chứng không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy.

Số tiền 100.000 đồng của Nguyễn Văn H đang được tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện T nên trả cho H; bị cáo Nguyễn Văn C bán heroin thu được 480.000 đồng, đây là tiền phạm tội mà có nên tịch thu sung quỹ Nhà nước, hiện đang tạm giữ của bị cáo 270.000 đồng giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện T nên tịch thu số tiền này và buộc bị cáo tiếp tục nộp lại 210.000 đồng để sung quỹ Nhà nước;

Về án phí: bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: điểm b khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C 7 (bảy) năm tù; thời hạn tù tính từ ngày 05/6/2017.

Áp dụng: điểm a, b, c khoản 1 điều 41 Bộ luật hình sự; điểm a, c, đ khoản 2 điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Masstel màu nâu-đen, có sim thuê bao số 01638180852; tịch thu tiêu hủy 01 đoạn ống nhựa màu trắng xanh đã cắt lấy mẫu, được niêm phong trong phong bì số 355 và 01 dao lam (tang vật hiện đang được tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện T theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/7/2017 với Công an huyện T)

Hoàn trả cho Nguyễn Văn H số tiền 100.000 đồng tại biên lai thu tiền số 006649 ngày 22/6/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện T; tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 270.000 đồng tại biên lai thu tiền số 006648 ngày 22/6/2017

của Chi cục thi hành án dân sự huyện T và buộc bị cáo Nguyễn Văn C tiếp tục nộp lại 210.000 đồng để sung quỹ Nhà nước.

Áp dụng: điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo C phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm

Án xử công khai, bị cáo có mặt, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Văn H vắng mặt, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết công khai bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Tòa án ND Tỉnh BT;
- VKSND (Tỉnh + Huyện);
- Công an huyện;
- Bị cáo;
- THA huyện;
- Lưu HS.

Hồ Hoàn Kiếm